

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày 27 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Bích Phượng; Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi công tác: Phòng giáo dục và đào tạo huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Ông Phạm Tuấn Thịnh; Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Hội nông dân, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*
Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lý Văn Th (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày: 09/5/2002 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý A Th - Sinh năm: 1980 và con bà: Lý Thị H - Sinh năm: 1979 hiện đều trú tại: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai và tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 20/9/2022 - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Lý Thị Ph - Sinh ngày: 15/7/2009.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt tại phiên tòa (Đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lý Văn C; Sinh năm: 1987; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lý Thị Ph là bà: Đỗ Thị Thu Ba - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Những người làm chứng:

1. Chị Lý Thị H, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1960; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

3. Anh Lý Văn S, sinh năm: 1959; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn Th sinh ngày 09/5/2002 và Lý Thị Ph sinh ngày 15/7/2009 trú tại Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai quen biết và có mối quan hệ tình cảm với nhau từ khoảng tháng 02/2022. Chiều ngày 18/7/2022, Phượng có xảy ra mâu thuẫn với bà nội đang sống cùng nhà nên lấy xe đạp điện bỏ đi lên nhà bà ngoại ở thị trấn Phong Hải, huyện B, tỉnh Lào Cai nhưng khi đến nơi thì không thấy ai ở nhà nên Lý Thị Ph đi sang nhà Lý Văn Th ở Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi Phượng đến nhà Lý Văn Th, lúc này chỉ có Lý Văn Th ở nhà một mình, Thực và Phượng ngồi sử dụng điện thoại ở bàn uống nước kê trong phòng khách của nhà Thực. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Lý Văn Th nảy sinh ý định giao cầu với Lý Thị Ph nên Thực rủ Phượng vào trong phòng ngủ của mình ở tầng một sát cầu thang, Phượng đồng ý đi cùng Thực vào trong phòng ngủ. Khi vào trong phòng, Thực và Phượng ngồi cạnh nhau ở mép ngoài của giường ngủ. Ngồi chơi được khoảng 10 phút thì Thực nói với Phượng “Cho làm tý nhá” (ý là muốn quan hệ tình dục với Phượng), Phượng gật đầu đồng ý. Thực đi ra đóng cửa phòng ngủ, rồi đi xuống dưới cuối giường lấy 01 chiếc bao cao su để ở trong 01 chiếc túi đang treo trên mắc áo và quay trở lại chỗ Phượng nằm. Thực cởi quần của mình và của Phượng để ở cuối giường, rồi đeo bao cao su vào dương vật và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Lý Thị Ph. Được khoảng 05 phút thì xong, Thực đứng dậy mặc quần, mở cửa đi ra ngoài phòng khách và sau đó cuộn bao cao su cùng vỏ bao vào giấy vệ sinh và cầm đi ra ngoài đường ném xuống suối ở trước nhà. Khi Thực quay trở lại phòng thì thấy Phượng đã mặc quần áo và nằm trên giường, cả hai nằm chơi đến 19 giờ cùng ngày thì lần lượt đi tắm. Phượng đã ở lại nhà Thực đến khoảng 22 giờ cùng ngày, thì ông bà nội của Lý Thị Ph nhờ bạn của Phượng là Hoàng Thanh Chúc dẫn đến nhà Thực để đón Phượng về nhà. Đến ngày 21/7/2022, Phượng nói với gia đình là có quan hệ tình dục với Lý Văn Th vào chiều ngày 18/7/2022. Sau khi biết chuyện, bố đẻ của Phượng là Lý Văn C - Sinh năm 1987 trú tại Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B trình báo sự việc. Cơ quan điều tra đã triệu tập Lý Văn Th đến làm việc. Tại cơ quan điều tra Lý Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 159/TDTE ngày 28/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với Lý Thị Ph kết luận: "*Trên cơ thể không có vết thương tích. Bộ phận sinh dục phát triển bình thường, màng trinh rách cũ vị trí 05 giờ và 09 giờ, không có điểm rách mới. Không có thai.*"

Công văn số 60/CV-TTPY ngày 09/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai trả lời kết quả xét nghiệm HIV đối với Lý Thị Ph tại thời điểm lấy mẫu máu ngày 21/7/2022: Âm tính.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 158/TD ngày 28/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với Lý Văn Th kết luận: "*Không có dấu vết thương tích để lại trên cơ thể. Bộ phận sinh dục phát triển bình thường, không có dấu vết để lại trên bộ phận sinh dục. Độ cương cứng của dương vật đủ khả năng thực hiện hành vi giao cấu và xuất tinh.*"

Công văn số 59/CV-TTPY ngày 09/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai trả lời kết quả xét nghiệm HIV đối với Lý Văn Th tại thời điểm lấy mẫu máu ngày 21/7/2022: Âm tính.

Về vật chứng đồ vật, tài liệu đã thu giữ gồm: 11 (mười một) chiếc bao cao su giống nhau chưa qua sử dụng, vỏ bao màu xanh còn nguyên vẹn, vỏ bao hình vuông có kích thước (5,7 x 5,7)cm, bên trên có in chữ “Viva” và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi PoCo m4 5G màn hình cảm ứng màu vàng bên trong có lắp 02 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone số thuê bao 0833565543 và 0833622974. Quá trình điều tra xác định những đồ vật trên là tài sản của bị cáo Lý Văn Th không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 57 ngày 08/11/2022 trả lại các đồ vật trên cho bị cáo Lý Văn Th theo biên bản về việc trả lại tài sản đồ vật, tài liệu ngày 08/11/2022.

Đối với chiếc bao cao su bị cáo Thực sử dụng để giao cấu với bị hại Lý Thị Ph, bị cáo khai sau khi sử dụng xong đã vứt xuống suối ở trước cửa nhà, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 26/8/2022, bị cáo Lý Văn Th và người thân trong gia đình đã bồi thường cho bị hại Lý Thị Ph số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), gồm tiền tôn hại về danh dự, nhân phẩm và chi phí đi lại giám định. Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lý Văn C đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo Thực phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lý Văn Th.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Văn Th về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn Th phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 145; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Không đề cập xử lý.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Sau khi trình bày, phân tích đánh giá nguyên nhân, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định của pháp luật. Vụ án không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 18/7/2022 bị cáo Lý Văn Th đã lợi dụng việc bị hại là cháu Lý Thị Ph (sinh ngày 15/7/2009, do còn nhỏ nhận thức chưa đầy đủ của nạn nhân, bị cáo đã lợi dụng thực hiện hành vi giao cấu với cháu Lý Thị Ph nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” được quy định tại Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Thời điểm bị cáo có hành vi giao cấu với bị hại Lý Thị Ph mới 13 tuổi 03 ngày. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Văn Th về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại Khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết nhất định về pháp luật. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn dục vọng của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Lý Thị Ph khi cháu mới chỉ 13 năm 03 ngày tuổi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng rất sâu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần lên một mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại nhất trí với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy là căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cân nhắc đến tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo để nên một mức hình phạt phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra bị cáo đã tác động cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử coi đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thể hiện tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không tham gia đảm nhiệm chức vụ gì trong các cơ quan, tổ chức đoàn thể, là người lao động thuần túy nên đại diện Viện kiểm sát, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đều không yêu cầu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tiền tổn thất về danh dự, nhân phẩm, tinh thần cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí thiệt hại nào khác.

Viện kiểm sát không đề cập giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho Lý Văn Th 11 (mười một) chiếc bao cao su giống nhau chưa qua sử dụng, vỏ bao màu xanh còn nguyên vẹn, vỏ bao hình vuông có kích thước (5,7 x 5,7)cm, bên trên có in chữ “Viva” và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi PoCo m4 5G màn hình cảm ứng màu vàng bên trong có lắp 02 thẻ sim của nhà mạng Vinaphone số thuê bao 0833565543 và 0833622974. Quá trình điều tra xác định những đồ vật trên là tài sản của bị cáo Lý Văn Th không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 57 ngày 08/11/2022 trả lại các đồ vật trên cho bị cáo Lý Văn Th theo biên bản về việc trả lại tài sản đồ vật, tài liệu ngày 08/11/2022. Viện kiểm sát không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc bao cao su bị cáo Thực sử dụng để giao cấu với bị hại Lý Thị Ph, bị cáo khai sau khi sử dụng xong đã vứt xuống suối ở trước cửa nhà, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được. Viện kiểm sát không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ nên không đề cập xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lý Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn Th phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 145; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Văn Th 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lý Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vụ án được xét xử kín, tuyên án công khai, có mặt bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại. Vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại.

Báo cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lý Thị Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B (2);
- Cơ quan THA HS công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Bị hại; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ QLIHP của bị hại;
- Thi hành án hình sự, dân sự (04);
- Lưu HS,TA,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Như Long